

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: LÊ ĐÌNH DUY
- Năm sinh: 1974
- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, 2006, Đại học SOKENDAI (The Graduate University for Advanced Studies), Nhật Bản

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó Giáo Sư, 2020, Trường ĐH Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM.....

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Công nghệ Thông tin, Khoa học Máy tính.....

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng Phòng - Phòng Đào tạo Sau Đại học và Khoa học Công nghệ, Trường ĐH Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM.....

- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Phòng.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

2021, Hội đồng giáo sư cơ sở năm 2021, Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM
2022, Hội đồng giáo sư cơ sở năm 2022, Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
Không



2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: ... 0... sách chuyên khảo; ... 1... giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: bài báo tạp chí trong nước; ... 15.. bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

- Trong nước:

- Quốc tế:

Khanh-Duy Nguyen, Khang Nguyen, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Tam V Nguyen. *YADA: You Always Dream Again For Better Object Detection*, Multimedia Tools and Applications (MTAP), 2019. IF 2.313

Vinh-Tiep Nguyen, Duy-Dinh Le, Minh-Triet Tran, Tam V Nguyen, Thanh Duc Ngo, Shin'ichi Satoh, Duc Anh Duong. *Video Instance Search Via Spatial Fusion Of Visual Words And Object Proposals*, International Journal of Multimedia Information Retrieval (IJMIR), 2019.

Khanh-Duy Nguyen, Khang Nguyen, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Tam V Nguyen. *You Always Look Again: Learning To Detect The Unseen Objects*, Journal of Visual Communication and Image Representation (JVCI), 2019. IF 2.479

Tien-Dung Mai, Thanh Duc Ngo, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Kiem Hoang, Shin'ichi Satoh. *Efficient Large-scale Multi-class Image Classification By Learning Balanced Trees*, Computer Vision and Image Understanding (CVIU), 2017. IF 3.21

Vu Lam, Sang Phan, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Shin'ichi Satoh. *Evaluation Of Multiple Features For Violent Scenes Detection*, Multimedia Tools and Applications (MTAP), 2017. IF 2.313

Bor-Chun Chen, Yan-Ying Chen, Yin-Hsi Kuo, Thanh Duc Ngo, Duy-Dinh Le, Shin'ichi Satoh, Winston H Hsu. *Scalable Face Track Retrieval in Video Archives Using Bag-of-Faces Sparse Representation*, IEEE Transactions on Circuits and Systems for Video Technology (TCSVT). IF 3.558

Vinh-Tiep Nguyen, Thanh Duc Ngo, Minh-Triet Tran, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong.
Persons-in-places: A Deep Features Based Approach For Searching A Specific Person In A Specific Location, Informatica, 2017.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: ... 0.. cấp Nhà nước; ... 2... cấp Bộ và tương đương.

Giảm lược nội dung dữ liệu camera giám sát sử dụng học sâu, 2020 - 2022, ĐHQG-TP.HCM.
Gán nhãn ảnh trong cơ sở dữ liệu lớn, B2015-26-01, 2015 - 2018, ĐHQG-TP.HCM

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Gán nhãn ảnh trong cơ sở dữ liệu lớn, B2015-26-01, 2015 - 2018, ĐHQG-TP.HCM. Chủ nhiệm Kỹ thuật học sâu và ứng dụng trong lĩnh vực nhận dạng và truy vấn nhân vật trên dữ liệu video, B2017-26-01, 2017 - 2019, ĐHQG-TP.HCM. Thành viên.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ... 1.... sáng chế, ... 1... giải pháp hữu ích

- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ
TP. HCM

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

Nguyễn Duy Khánh, Ngô Đức Thành, Lê Đình Duy, Dương Anh Đức, *Phương pháp phát hiện biến báo giao thông sử dụng kết hợp đa đặc trưng*, số 2480, Cục SHTT

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: ...0.... NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

Lâm Quang Vũ, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM, 2018, Đồng hướng dẫn
Nguyễn Duy Khánh, Trường ĐH Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM, 2021, Đồng hướng dẫn

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

情報処理装置および方法、プログラム、並びに記録媒体 (Information Processing Apparatus, Method, Program And Recording Medium) - JP5424306B2 (Japan Patent Office)

Khanh-Duy Nguyen, Khang Nguyen, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Tam V Nguyen. *YADA: you always dream again for better object detection*, Multimedia Tools and Applications (MTAP), 2019. IF 2.313

Vinh-Tiep Nguyen, Duy-Dinh Le, Minh-Triet Tran, Tam V Nguyen, Thanh Duc Ngo, Shin'ichi Satoh, Duc Anh Duong. *Video instance search via spatial fusion of visual words and object proposals*, International Journal of Multimedia Information Retrieval (IJMIR), 2019.

Khanh-Duy Nguyen, Khang Nguyen, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Tam V Nguyen. *You always look again: Learning to detect the unseen objects*, Journal of Visual Communication and Image Representation (JVCI), 2019. IF 2.479

Tien-Dung Mai, Thanh Duc Ngo, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Kiem Hoang, Shin'ichi Satoh. *Efficient large-scale multi-class image classification by learning balanced trees*, Computer Vision and Image Understanding (CVIU), 2017. IF 3.21

Vu Lam, Sang Phan, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong, Shin'ichi Satoh. *Evaluation of multiple features for violent scenes detection*, Multimedia Tools and Applications (MTAP), 2017. IF 2.313

Bor-Chun Chen, Yan-Ying Chen, Yin-Hsi Kuo, Thanh Duc Ngo, Duy-Dinh Le, Shin'ichi Satoh, Winston H Hsu. *Scalable Face Track Retrieval in Video Archives Using Bag-of-Faces Sparse Representation*, IEEE Transactions on Circuits and Systems for Video Technology (TCSVT). IF 3.558

Vinh-Tiep Nguyen, Thanh Duc Ngo, Minh-Triet Tran, Duy-Dinh Le, Duc Anh Duong. *Persons-in-places: a deep features based approach for searching a specific person in a specific location*, Informatica, 2017.

Benjamin Renoust, Tetsuro Kobayashi, Thanh Duc Ngo, Duy-Dinh Le, Shin'ichi Satoh. *When face-tracking meets social networks: a story of politics in news videos*, Applied Network Science (ANS), 2016.

Benjamin Renoust, Duy-Dinh Le, Shin'ichi Satoh. *Visual analytics of political networks from face-tracking of news video*, IEEE Transactions on Multimedia (TMM), 2016. IF 3.977

Chien-Quang Le, Sang Phan, Thanh Duc Ngo, Duy-Dinh Le, Shin'ichi Satoh, Duc Anh Duong. *Human Action Recognition from Depth Videos Using Pool of Multiple Projections with Greedy Selection*, IEICE TRANSACTIONS on Information and Systems, 2016. IF 0.500

Duy-Dinh Le, Shin'ichi Satoh, *Auto Face Re-Ranking By Mining the Web and Video Archives*, Proc. IEEE International Conference on Computer Vision and Pattern Recognition (CVPR), Jun 2012

Duy-Dinh Le, Shin'ichi Satoh, *Unsupervised Face Annotation by Mining the Web*, Proc. IEEE International Conference on Data Mining (ICDM), Dec 2008

Duy-Dinh Le, Xiaomeng Wu, Shin'ichi Satoh, *Face Detection, Tracking, and Recognition for Broadcast Video*, Encyclopedia of Multimedia, Book Chapter, pp. 228-238, 2008

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Top 10% Paper award - Hội nghị MMSP 2015

Video Browser Showdown Winner Prize - Hội nghị MMM 2013

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

- Google Scholar: <https://scholar.google.com/citations?user=6lbtgt4AAAAJ>

- H-index: 15

- Số lượt trích dẫn: 923



3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

... TpHCM..., ngày 10 tháng 05 năm 2022

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Đình Duy

